

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1989; địa chỉ: Xóm G, xã TG, huyện TC, tỉnh NA.

*Bị đơn:* Anh **Phan Văn T**, sinh năm: 1984; địa chỉ: Xóm G, xã TG, huyện TC, tỉnh NA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Phan Văn T.

*Về nuôi con chung:* Giao con chung là Phan Quang H, sinh ngày 26/9/2009 và Phan Thị Quỳnh A, sinh ngày 01/6/2012 cho anh Phan Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

*Về chia tài sản và nợ:* Chị Nguyễn Thị N và anh Phan Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị Nguyễn Thị N chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0004494 ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Trả lại chị Nguyễn Thị Nhung 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKS huyện Thanh Chương;
- Các đương sự;
- UBND xã TM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Dũng**

